TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 03 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, về việc: "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị N - Sinh năm: 1972;
- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1963;

Cùng địa chỉ: Thôn HC, xã VH, huyện V L, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị N và ông Nguyễn Đình T.

- Về con chung: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Đình T thống nhất: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Đình T thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Đình T thoả thuận: Bà Lê Thị N phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà N đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006113, ngày 10/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho bà Lê Thị N 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã VH, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết